TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2023/QĐST-DS "*Về yêu cầu tuyên bố một người là đã chết*"	An Khê, ngày 18 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu tuyết bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Bùi Thị Bích Thảo.

- *Thư ký phiên họp:* Bà Lê Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A tham gia phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 11/2023/TLST-VDS ngày 02/3/2023 về việc "*Yêu cầu tuyết bố một người là đã chết*" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 86/2023/QĐST-VDS ngày 25/8/2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Bà Trần Thị L, sinh năm 1935; địa chỉ: Tổ C, phường N, thị xã A, tỉnh Gia Lai;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Bá C; nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn T, xã S, huyện A, nay là Tổ C, phường N, thị xã A, tỉnh Gia Lai (người bị tuyên bố là đã chết).

2. Bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1957; địa chỉ: Phường V, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Bà Nguyễn Thị Ngọc T1, sinh năm 1964; địa chỉ: Tổ C, phường N, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

4. Bà Nguyễn Thị Ngọc T2, sinh năm 1970; địa chỉ: Tổ B, phường N, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

5. Bà Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm 1971; địa chỉ: Tổ C, phường N, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

6.Ông Nguyễn Bá C1, sinh năm 1973; địa chỉ: Tổ C, phường N, thị xã A, tỉnh Gia Lai.

- *Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị L, bà Nguyễn Thị Thu T, bà Nguyễn Thị Ngọc T1, bà Nguyễn Thị Ngọc T2, bà Nguyễn Thị Ngọc N, ông Nguyễn Bá C1:* Ông Đỗ Công H, sinh năm 1959; địa chỉ: Tổ B, phường N, thị xã A, tỉnh Gia Lai; có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

1. Ông Đỗ Công H là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan giải quyết việc dân sự trình bày: Ông Nguyễn Bá C và bà Trần Thị L có nhà ở và sinh sống tại thôn T, xã S, huyện A (nay là Tổ C, phường N, thị xã A), tỉnh Gia Lai từ năm 1960. Ông C và bà L có 05 người con gồm có Nguyễn Thị Thu T, Nguyễn Thị Ngọc T1, Nguyễn Thị Ngọc T2, Nguyễn Thị Ngọc N và Nguyễn Bá C1. Theo đơn yêu cầu bà L xác định ông C bỏ nhà đi năm 1993, nhưng nay gia đình xác định lại là khoảng từ năm 2008, không nhớ rõ ngày tháng cụ thể, ông C đã bỏ nhà đi, ông C không để lại địa chỉ, từ đó cũng không liên lạc về gia đình, gia đình đã đi tìm nhiều nơi nhưng không có kết quả. Không ai biết được tin tức gì về ông C còn sống hay đã chết. Từ đó không có lần nào ông C trở về gia đình và địa phương. Khi đi ông C có để lại tài sản là quyền sử dụng đất và nhà ở tại Tổ C, phường N, thị xã A. Nay bà Trần Thị L yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Bá C đã chết để thực hiện các giao dịch liên quan đến tài sản là quyền sử dụng đất của ông C, bà L.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến thời điểm mở phiên họp Thẩm phán, Thư ký đều thực hiện đúng các quy định của pháp luật, các đương sự chấp hành tốt các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng giải quyết việc dân sự. Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời trình bày của các đương sự tại phiên họp, đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Trần Thị L, tuyên bố ông Nguyễn Bá C đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã A nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị L yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Bá C; nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích là Tổ 3, phường N, thị xã A, tỉnh Gia Lai, đã chết. Theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là việc dân sự *"Yêu cầu tuyết bố một người là đã chết"*, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

[2] Xét yêu cầu của người yêu cầu: Ông Nguyễn Bá C đã bỏ đi biệt tích khỏi nơi cứ trú cuối cùng là thôn T, xã S, huyện A, nay là Tổ C, phường N, thị xã A, tỉnh Gia Lai từ năm 2008. Sau khi thụ lý vụ việc, Tòa án đã ra quyết định thông báo tìm kiếm ông Nguyễn Bá C theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều

392 của Bộ luật Tố tụng dân sự; quá thời hạn thông báo của Tòa án nhưng vẫn không có tin tức xác thực là ông C còn sống hay đã chết. Ông Nguyễn Bá C đã biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống, vì vậy yêu cầu của bà Trần Thị L về việc tuyên bố ông Nguyễn Bá C đã chết là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự.

[3] Về thời điểm chết của ông Nguyễn Bá C: Ông Nguyễn Bá C bỏ đi từ năm 2008 không rõ ngày tháng cụ thể nên theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự, ngày ông C bỏ đi biệt tích được xác định là ngày 01 tháng 01 năm 2008. Do vậy ngày xác định ông Nguyễn Bá C là đã chết là ngày 01 tháng 01 năm 2013.

[4] Về hậu quả pháp lý của việc ông Nguyễn Bá C bị tuyên bố là đã chết: Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Bá C đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ hôn nhân, gia đình, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ về tài sản của ông C được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông Nguyễn Bá C được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[5] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, bà Trần Thị L được miễn nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 391, Điều 392 và Điều 393 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án,

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của bà Trần Thị L, tuyên bố ông Nguyễn Bá C; nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn T, xã S, huyện A, nay là Tổ C, phường N, thị xã A, tỉnh Gia Lai, là người đã chết.

Thời điểm chết của ông Nguyễn Bá C là ngày 01 tháng 01 năm 2013.

2. Về hậu quả pháp lý của việc ông Nguyễn Bá C bị tuyên bố là người đã chết: Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Bá C là người đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ hôn nhân, gia đình, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ về tài sản của ông C được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông Nguyễn Bá C được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

3. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự cho bà Trần Thị L. Hoàn trả cho bà Trần Thị L tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0006583 ngày 02/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến giải quyết việc dân sự bà T, bà T1, bà T2, bà N, ông C1 có quyền kháng cáo quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Toà án ra quyết định. Ông Nguyễn Bá C có quyền kháng cáo quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận quyết định hoặc quyết định được niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã A có quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định

Nơi nhận:
- VKSND thị xã A;
- Các đương sự;
- UBND phường Ngô Mây (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN

Bùi Thị Bích Thảo